| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN ND QUẬN HOÀN KIẾM**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI**<br>----------<br>Số: **135/**2023/QĐST-HNGĐ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**<br>----------<br>*Hà Nội, ngày 17 tháng 11 năm 2023* |

**QUYẾT ĐỊNH**
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**
---
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ khoản 2 Điều 29, Điều 39, khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213, Điều 361, Điều 371, Điều 396 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 364/2023/TL-HNGĐ ngày 08/11/2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

**1. Chị Lê Thị T, sinh năm 1986**

Hộ khẩu thường trú và hiện ở: Số A phố H, phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

**2. Anh Đỗ Kiên C, sinh năm 1981**

Hộ khẩu thường trú và hiện ở: Số A phố H, phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Chị Lê Thị T và anh Đỗ Kiên C tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 25/4/2015 (số 23/2015, quyển số 02/2013) tại Ủy ban nhân dân phường H, quận H, Hà Nội là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh chị hạnh phúc đến cuối năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn không thể hòa giải. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm, tính tình, cách sống không phù hợp, không có tiếng nói chung nên cuộc sống không hạnh phúc. Anh chị đã sống ly thân từ đầu năm 2023 đến nay. Anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên anh chị cùng đề nghị Toà án công nhận thuận tình ly hôn để ổn định cuộc sống.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 09 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo

đức xã hội. Anh chị thỏa thuận về việc nuôi cháu Đỗ Hà A, Đỗ Thảo V, Đỗ Thiện N cũng phù hợp với nguyện vọng của các cháu.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị T và anh Đỗ Kiên C thuận tình ly hôn.**

**- Về con chung:** Anh chị có 03 con chung tên là Đỗ Thiện N, sinh ngày 10/02/2020, Đỗ Thảo V, sinh ngày 01/01/2008 và Đỗ Hà A, sinh ngày 20/11/2016.

Anh chị tự nguyện thỏa thuận sau khi ly hôn, anh C là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả ba cháu Đỗ Thiện N, Đỗ Thảo V và Đỗ Hà A kể từ tháng 11/2023 đến khi cháu N, cháu V và cháu A đủ tròn 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Tòa án không xét.

Chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

**- Về tài sản chung:**

**Động sản và bất động sản:** Anh chị trình bày không có, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà án không xét.

**- Công nợ:** Anh chị không vay nợ ai, không ai vay nợ anh chị, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà án không xét.

**2. Về lệ phí việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm:** Là 300.000 đồng, anh Đỗ Kiên C tự nguyện chịu cả, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí anh đã nộp theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 770256 ngày 08/11/2023, Biên lai số 0006070 ngày 08/11/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
*- Đương sự;*
*- VKS ND quận Hoàn Kiếm;*
*- UBND phường Hàng Bồ, Hoàn Kiếm, Hà Nội;*
*- Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Thị Hồng Hạnh**